

III/- DỰ KIẾN QUY HOẠCH TỔNG THỂ DỰ ÁN

A/- Nhà Máy Sản Xuất Chế Biến Thực Phẩm

- + Văn Phòng điều hành sản xuất
- + Khu tiếp nhận thu mua nguyên liệu
- + Xưởng Sản Xuất thực phẩm đóng gói
- + Phòng Thí Nghiệm
- + Phòng lưu giữ mẫu Sản Phẩm
 - + Kho trữ Sản Phẩm thành phẩm
- + Kho nguyên liệu vật tư
- + Kho phế phẩm
- + Khu xử lý môi trường - chất thải
 - + Văn Phòng Điều Hành Chung
- + Nhà Xe
- + Công Trình Công Cộng
- + Công Trình Phụ
- + Nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm
- + Hội Trường
- + Khu Ăn Uống giới thiệu món ăn từ Nấm
- + Sân vườn cảnh quan
- + Bãi Xe

B/- Máy Móc Thiết Bị

- + Trang Thiết Bị Phòng Thí Nghiệm
- + Máy Sấy Nguyên Liệu.
- + Máy Trộn Nghiền Nguyên Liệu
- + Máy Trộn Tâm Ly Tâm Tiệt Trùng
- + Máy Tạo Hạt định dạng sản phẩm



C/- Phương tiện trang thiết bị phục vụ

- + Hệ Thống Camera.
- + Thiết Bị Báo Cháy Nổ Ngắt điện tự động.
- + Hệ Thống Máy Tính điều hành quản lý
- + Hệ thống xử lý môi trường chất thải.
- + Xe Nâng - Cầu hàng
- + Xe Tải chuyên dụng
- + Xe Khách - Xe con....



CHƯƠNG II . XÂY DỰNG CƠ BẢN

A/- Giai Đoạn I: Xây Dựng và đưa vào hoạt động Nhà Máy Sản Xuất Gia Vị LINH CHI , BÀO NGŨ - Công Suất 10 Tấn / Ngày.

- + Xây dựng hoàn chỉnh cơ bản Nhà Máy sản xuất với đầy đủ trang thiết bị như liệt kê tại Chương 3
- + Đưa vào hoạt động sản xuất theo sản lượng từ cân đối nhu cầu thị trường.
- + Diện tích Đất sử dụng trên dưới 4200m² Tại Hương lo 2

B/- Giai Đoạn II : Phát triển Xây dựng thêm Nhà Xưởng - Đầu tư trang thiết bị, Nâng sản lượng cung ứng thị trường & phát triển danh mục sản phẩm mới

- + Nâng cấp tái đầu tư trang bị công nghệ theo nhu cầu sản lượng đầu ra sản phẩm.
- + Xây dựng mở rộng các hạng mục nâng công suất cung ứng hàng hóa.
- + Đầu tư bổ sung Phương tiện - Trang thiết bị phục vụ Sản Xuất Kinh Doanh.

CHƯƠNG III . DỰ THẢO PHƯƠNG THỨC HỢP TÁC LIÊN DOANH & VỐN ĐẦU TƯ.

1/- Phương thức Hợp Tác Liên Doanh

A/- Công Ty Năm ... Cùng Đối Tác Liên Doanh Thành Lập Công Ty Cổ Phần.

- + Tên gọi : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ ...
- + chức năng chính : Đầu Tư Sản Xuất Nông Nghiệp. Sản xuất & Thương Mại Thực Phẩm Công Nghệ Vi Sinh
- + Vốn Hoạt Động : 100 Tỉ Đồng VN (100.000.000.000 VND)

+ Thời Gian Hoạt Động 50 Năm

+ Hội Đồng Thành Viên Sáng Lập & Tỉ Lệ Góp Vốn:

- Công Ty Năm ... Góp Vốn : Chuyển giao Công Nghệ Kỹ Thuật Sản Xuất - Công Thức Chế Biến & Thương hiệu (Gồm cả thị trường và những đối tác kinh doanh tiêu thụ sản phẩm tại Hoa Kỳ, Nhật , Uc, Cambodia & Việt Nam). Giá trị tiền mặt bằng 0 - Giá trị qui đổi tương ứng Tỉ lệ 60 % giá trị thụ hưởng quyền lợi trách nhiệm cổ đông sáng lập theo điều lệ công ty cổ phần được thành lập. Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý điều hành sản xuất.

- Đối Tác Liên Doanh : Góp vốn bằng tiền mặt & giá trị đất xây dựng dự án, chịu trách nhiệm chi theo tiến độ thực hiện dự án, quản lý điều hành các hoạt động kinh doanh thương mại & tiêu thụ sản phẩm. Tỉ lệ tương ứng 40 % giá trị thụ hưởng quyền lợi trách nhiệm cổ đông sáng lập theo điều lệ công ty cổ phần được thành lập.

Tổng giá trị tài sản của công ty được tính gộp trong suốt thời gian 50 Năm gắn liền với tỉ lệ thụ hưởng lợi tức và trách nhiệm của CỘ ĐÔNG SÁNG LẬP như thời điểm thành lập công ty.

2/- Dự Toán Giá Trị Đầu Tư .

+ Giai Đoạn I : Ước tính sử dụng vốn đầu tư 60 Tỉ (bao gồm cả giá trị Đất).

Dự kiến giá trị theo giải trình đầu tư hạng mục tại Chương 3 và Mục A chương III

- Thuyết minh thực tế từ cách tính trên Đối tác Liên Doanh cần đầu tư nguồn vốn cơ bản sấp xỉ 20 tỉ (20.000.000.000 VND) tương ứng theo tỉ lệ góp vốn sáng lập theo điều lệ công ty cổ phần.

+ Giai Đoạn II : Chi phí đầu tư nâng cấp phát triển sản xuất kinh doanh là 30 tỉ (Đối tác liên doanh thực hiện nghĩa vụ góp vốn bổ sung tương ứng 15 tỉ VND (15.000.000.000).

3/- Dự Toán Chi Phí Đầu Tư Công Nghệ Thiết Bị phục vụ Sản Xuất (Tech VN)

" Chọn mức công suất từ Tấn Sản Phẩm / ngày.

" Dây chuyền sản xuất hạt nêm : 10 tan/ ngày gia 6ty

* Phòng Thí Nghiệm & Lưu Giữ Mẫu :
VND

230.000.000

E/- Đầu Tư Vốn Thu Mua Nguyên Liệu & Trang Thiết Bị Phục Vụ kinh doanh.

1/- Vốn Nguyên Liệu :

5.000.000.000 VND

" Năm Nguyên Liệu.

" Bao Bì - Dây Day - Thùng Carton - Băng keo

2/- Trang thiết bị Kinh Doanh:

..... VND

" Computer

" Ô Tô (Loại 7 Chỗ) 01 chiếc

" Ô Tô tải (Loại 2,5 ton) 02 chiếc

" Xe Nâng - Xe cut-kích

3/- Quĩ lương nhân sự & Điều hành

Các Chi Phí Phát Sinh Khác

.....VND

4 /- Biểu Đồ dự thảo cơ bản Phát Triển lợi tức Kinh Doanh (24 Tháng)

1/- Chi Phí đầu tư sản xuất & Giá Thành Sản Phẩm (Gia Vị).

a/- Đầu Tư Sản Xuất Sản Phẩm.

- Nguyên Liệu 52 %
- Điều Hành Sản Xuất 21 %
- Bao bì 18 %
- Khấu hao sản xuất 9 %

Tổng giá trị bình quân trên Sản Phẩm xuất xưởng =

b/- Sản Lượng Bình Quân 24 / tháng

(Công suất cung ứng 10 Tấn SP/ Ngày) =

2/- Giá Trị Tiêu Thụ và Doanh Thu.

Sản Lượng tiêu thụ bình quân

a/- Thị Trường Hoa Kỳ., INDON, MALAI , \$ US 5.50 / Kg

- Năm Thứ Nhất .
- Bình quân 01 Cont / Tháng 22TAN/1 CONT
Năm thứ Hai
- Bình Quân 1,5 Cont / Tháng
-

b/- Tiêu Thụ Nội Địa – CamBodia – Lào

Sản Lượng tiêu thụ bình quân

- Năm thứ Nhất :
-
- Năm Thứ Hai :

Chương IV Kết Luận.

"Công Ty Cổ Phần ... tương lai mặc nhiên thụ hưởng giá trị kinh tế thị trường đã được thiết lập và phát triển trên 10 năm, với khách hàng tiềm năng tại các thị trường : Hoa Kỳ - Nhật - Úc - Cam-pu-chia,.....Việt Nam

" Thụ Hưởng giá trị Thương hiệu ... với sự phát triển hiện tại và tương lai.

"Phát triển bền vững trên nền tảng đạo đức nhân sinh thực tế từ trong hoạt động sản xuất kinh doanh là góp phần xóa nghèo nông thôn, kích thích tiêu dùng hàng loạt các sản phẩm mang tính phục hồi sức khỏe và giảm bớt những nguy hại về tác động từ cái nghèo sinh ra đối với xã hội đang tồn tại tiềm ẩn trong cộng đồng dân sinh./.